TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/HNGĐ-ST
Ngày 01 tháng 8 năm 2023
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Ngô Thanh Sơn**

- *Các Hội thẩm nhân nhân dân*:

- Ông **Đặng Hữu Lộc.**

- Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung.**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Phạm Nhật Minh**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa*: Ông **Nguyễn Trọng Lễ** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

***** *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thanh p, sinh năm 1989 (Xin vắng mặt).
Nơi cư trú: Số A, tổ D, ấp M, xã M, thành phố M tỉnh Tiền Giang.
***** *Bị đơn:* Chị Huỳnh Thị Ngọc N, sinh năm 1990 (Xin vắng mặt).
Nơi cư trú: Số A, tổ D, ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh P trình bày:*

Anh P và chị Huỳnh Thị Ngọc N qua thời gian tìm hiểu tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào năm 2013. Sau khi kết hôn anh P và chị N chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không còn quan tâm lẫn nhau đã nhiều lần tìm giải pháp hàn gắn hôn nhân nhưng không có kết quả. Nhận thấy tình cảm không còn nay anh P yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Thị Ngọc N.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thanh P1, sinh ngày 02/12/2013 hiện đang chung sống cùng chị N. Khi Ly hôn, anh P đồng ý giao cháu P1 cho chị Huỳnh Thị Ngọc N tiếp tục là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu P1 mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu P1 tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong bản khai ngày 20/7/2023 bị đơn chị Huỳnh Thị Ngọc N trình bày: Chị thống nhất lời trình bày của anh Nguyễn Thanh p về thời gian kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn. Nay anh P xin ly hôn chị N đồng ý.

Về con chung: Cháu Nguyễn Huỳnh Thanh P1, sinh ngày 02/12/2013 hiện đang chung sống cùng chị N. Khi ly hôn chị N đồng ý tiếp tục nuôi cháu P1 và đồng ý mức tự nguyên cấp dưỡng nuôi con của anh phong.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp "Ly hôn".

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Thanh P và bị đơn chị Huỳnh Thị Ngọc N có đơn đề ngị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối vớianh P và chị N.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh P và chị Huỳnh Thị Ngọc N qua thời gian tìm hiểu tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào năm 2013 nên hôn nhân giữa anh P và chị N là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh P và chị N trình bày thống nhất vợ, chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không còn quan tâm lẫn nhau đã nhiều lần tìm giải pháp hàn gắn hôn nhân nhưng không có kết quả. Nhận thấy tình cảm không còn nay anh P yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Thị Ngọc N. Chị N cũng đồng ý ly hôn. Do đó, yêu cầu ly hôn của anh P là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thanh P1, sinh ngày 02/12/2013 hiện đang chung sống cùng chị N. Khi Ly hôn, anh P đồng ý giao cháu P1 cho chị Huỳnh Thị Ngọc N tiếp tục là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng chị N đồng ý. Do đó cần giao cháu P1 cho chị N tiếp tục là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cháu P1 mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu P1

tròn 18 tuổi. Xét sự tự nguyên của anh P là phù hợp quy định pháp luật và được chị N đồng ý, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Anh Nguyễn Thanh p phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh p.

-Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh P được ly hôn với chị Huỳnh Thị Ngọc N;

-Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huỳnh Thanh P1, sinh ngày 02/12/2013 cho chị Huỳnh Thị Ngọc N tiếp tục là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng

+Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận anh Nguyễn Thanh p tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Huỳnh Thanh P1, sinh ngày 02/12/2013 mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng. Bắt đầu thực hiện kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu P1 tròn 18 tuổi.

+Anh Nguyễn Thanh P được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án phí:

Anh Nguyễn Thanh P phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn)đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn)đồng án phí dân sự sơ thẩm (án phí cấp dưỡng định kỳ). Anh P đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn)đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0023305 ngày 02/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho nên còn phải nộp tiếp số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn)đồng.

3/ Các đượng sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- CC THADS TP Mỹ Tho;
- UBND xã Tân Mỹ Chánh, TP Mỹ Tho;
- Đương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thanh Sơn